

TỔNG HỢP NỘI DUNG TIẾP THU Ý KIẾN GÓP Ý VỀ DỰ THẢO
(Kèm theo Văn bản số /SKHCN-BCVT&CĐS ngày /8/2026 của Sở Khoa học và Công nghệ)

1. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất nội dung dự thảo

UBND các xã, phường, đặc khu: Kon Plông, Nghĩa Hành, Đắk PLô, Đặng Thùy Trâm, Sơn Tây Thượng, Ngọc Tú, Vệ Giang, Phước Giang, Ba Vì, Rờ Koi, Đắk Môn, Mô Rai, Trương Quang Trọng, Cẩm Thành, Thọ Phong, Ia Đal, Đắk Tô, Đinh Cương, Đắk Tờ Kan, Sơn Linh, Ba Dinh, Sa Thầy, Xốp, Ba Động, Ia Toi, Trường Giang, Mộ Đức, Sơn Thủy, Đắk Ui, Tu Mơ Rông, Đắk Rve, Thiện Tín, Trà Giang, Đắk Mar.

2. Nội dung tiếp thu ý kiến góp ý đối với dự thảo

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
1	Sở Tư pháp	
	1. Tại phần căn cứ pháp lý ban hành dự thảo Nghị quyết, đề nghị Sở Khoa học và Công nghệ không căn cứ các văn bản cá biệt (Nghị quyết 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ; Kế hoạch số 27-KH/TU ngày 09/01/2026 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy) để phù hợp với nội dung quy định tại Điều 62 Nghị định số 78/2025/NĐ-CP “ <i>Căn cứ ban hành văn bản là văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn đang có hiệu lực hoặc đã được công bố hoặc ký ban hành chưa có hiệu lực nhưng phải có hiệu lực trước hoặc cùng thời điểm với văn bản được ban hành. Căn cứ ban hành văn bản bao gồm văn bản quy phạm pháp luật quy định thẩm quyền, chức năng của cơ quan ban hành văn bản đó và văn bản quy phạm pháp luật có hiệu lực pháp lý cao hơn quy định nội dung, cơ sở để ban hành văn bản</i> ”.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện
	2. Tại nội dung dự thảo Nghị quyết: - Tại điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN ngày 01/7/2026 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định “ <i>Chi hỗ trợ hoạt động của mạng lưới chuyển đổi số, tổ công nghệ số, tổ chuyển đổi số cộng đồng tại địa phương quy định tại khoản 5 Điều 79 của Nghị định số 224/2026/NĐ-CP: Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định chính sách hỗ trợ hoạt động, nội dung chi hỗ trợ, mức kinh phí hỗ trợ từ nguồn ngân sách địa phương trên cơ sở phù hợp với</i>	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
	<i>khả năng cân đối ngân sách của địa phương... ”. Do vậy, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xác định lại phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết để đảm bảo đầy đủ, phù hợp với quy định pháp luật. Đồng thời, làm rõ việc trình HĐND tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của “Tổ công nghệ số cộng đồng”, nhưng điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN bổ sung nội dung “Tổ chuyên đổi số cộng đồng”.</i> Bên cạnh đó, tại các điểm m1, m2 và m3 của điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN quy định các nội dung chi hỗ trợ cơ bản, trong đó điểm m1 và điểm m2 quy định phụ cấp hỗ trợ cho người tham gia, hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông cho người tham gia tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chuyên đổi số cộng đồng, trong khi đó điểm m3 quy định “<i>Các nội dung chi hỗ trợ khác để thực hiện nhiệm vụ của tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chuyên đổi số cộng đồng</i>”. Do đó, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo phải xác định cụ thể 03 nội dung: (i) Đối tượng hỗ trợ; (ii) nội dung hỗ trợ; (3) mức chi hỗ trợ. Đồng thời, nội dung dự thảo Nghị quyết phải quy định mức hỗ trợ và đối tượng được hỗ trợ (<i>cho người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng hay cho Tổ công nghệ số cộng đồng</i>), mức hỗ trợ cụ thể đối với từng nội dung chi cụ thể là bao nhiêu để đảm bảo phù hợp với nội dung quy định tại khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN. Ngoài ra, tại khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết quy định “<i>Hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số...</i>” là không phù hợp và đảm bảo tính thống nhất với nhiệm vụ của Tổ công nghệ số cộng đồng quy định tại khoản 3 Điều 79 Nghị định số 224/2026/NĐ-CP ngày 24/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Chuyển đổi số. Do vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo thực hiện rà soát lại nội dung để đảm bảo phù hợp với quy định pháp luật.	
	- Tại khoản 2 Điều 2 dự thảo quy định “<i>Số lượng người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng ở mỗi thôn, tổ dân phố không quá 12 (mười hai) người</i>” là không phù hợp với thẩm quyền của HĐND tỉnh, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo giải trình cơ sở pháp lý đề tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh quyết định số lượng người tham gia “Tổ công nghệ số cộng đồng” ở thôn, tổ dân phố.	Tính đến thời điểm 30/6/2026 tại tỉnh đã thành lập 1.710 Tổ, tương ứng với 14.538 thành viên (bình quân 8 người/tổ), sau sáp nhập thôn còn 1161 thôn, tổ tương ứng tỉ lệ giảm khoảng 1/3, trong khi đó thôn hiện tại

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
		có địa bàn rộng, dân số đông; đồng thời để đảm bảo nguồn kinh phí bố trí (hàng năm và giai đoạn 5 năm). Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất Nghị quyết quy định số lượng tối đa là 12 người/tổ, vừa đảm bảo đủ nguồn lực hỗ trợ địa phương hoạt động vừa đảm bảo nguồn kinh phí của tỉnh và phù hợp với khả năng cân đối ngân sách của địa phương.
	3. Kỹ thuật soạn thảo, trình bày nội dung dự thảo Nghị quyết - Tại Điều 2 dự thảo Nghị quyết trình bày khoản 1), khoản 2) là không phù hợp với quy định tại điểm b khoản 2 Phần III Mục 1 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 187/2025/NĐ-CP “Số thứ tự các khoản trong mỗi điều dùng số Ả Rập, sau số thứ tự có dấu chấm (.), cỡ chữ 13 - 14, kiểu chữ đứng”. Đồng thời, tại Điều 4 dự thảo, đề nghị điều chỉnh nội dung tại khoản 2 và khoản 3 thành 01 Điều quy định về tổ chức thực hiện/ tổ chức thi hành để đảm bảo phù hợp, thống nhất với tên gọi của Điều 4 dự thảo Nghị quyết. - Tại phần nơi nhận, đề nghị chỉnh sửa tên gọi “<i>Trung tâm Công báo và Tin học tỉnh</i>” thành “<i>Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh</i>” để chính xác tên gọi và phù hợp nội dung Quyết định số 489/QĐ-UBND ngày 10/7/2026 của UBND tỉnh.	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện
2	Ủy ban nhân dân phường Đắk Cấm (2177/UBND-VX ngày 06/8/2026) - Nội dung tại dự thảo: Đề xuất mức hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng tháng là 200.000 đồng/người/tháng. - Nội dung đề xuất điều chỉnh: Đề nghị xem xét nâng mức hỗ trợ lên mức 500.000 đồng/người/tháng đối với Tổ trưởng và 400.000 đồng/người/tháng đối với Thành viên.	Qua rà soát, tính toán và phối hợp với Sở Tài chính thì mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng là phù hợp thực tế hoạt động cũng như tình hình ngân sách địa phương; tổng mức chi cho 01 Tổ là 2.400.000/tháng là mức chi khá cao so với một số địa phương tương tự (chi từ 300.000 – 1.200.000/tổ); đồng thời đảm bảo khả năng cân đối nguồn lực của tỉnh; Bên cạnh đó, địa phương cũng rà soát, huy động các nguồn lực

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
		khác để hỗ trợ thêm
3	UBND phường Nghĩa Lộ (2271/UBND-KH&TT ngày 06/8/2026) 1. Cơ bản thống nhất với nội dung Dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh. 2. Ngoài ra, UBND phường Nghĩa Lộ đề nghị cấp thẩm quyền nghiên cứu, điều chỉnh mức hỗ trợ đối với thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng từ 200.000 đồng/người/tháng lên 300.000 đồng/người/tháng.	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cấm
4	Ủy ban nhân dân xã Minh Long (1019/UBND-VX ngày 06/8/2026) 2.1. Về căn cứ pháp lý, thể thức và kỹ thuật trình bày: a) Đề nghị bổ sung Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 vào phần căn cứ; bổ sung cụm từ “Căn cứ” trước Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN. b) Thống nhất cách viết “Tổ công nghệ số cộng đồng”, “Người”; tại Điều 2, đánh số các khoản theo dạng “1.”, “2.” thay cho “1)”, “2)”. 2.2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng: Dự thảo xác định đối tượng áp dụng là Tổ công nghệ số cộng đồng nhưng mức hỗ trợ lại tính theo từng Người. Để xác định đúng đối tượng trực tiếp thụ hưởng và làm căn cứ thanh toán, đề nghị sửa khoản 2 Điều 1 theo hướng: <i>“Đối tượng áp dụng: Người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại các thôn, tổ dân phố có tên trong quyết định thành lập, kiện toàn của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách.”</i> 2.3. Về nội dung và cơ chế hỗ trợ: Khoản 1 Điều 2 cần xác định rõ đây là phụ cấp hỗ trợ cho Người tham gia Tổ theo nội dung m1 tại điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN, không phải khoản khoản kinh phí hoạt động giao cho Tổ tự quyết định sử dụng. Đề nghị điều chỉnh: <i>“Hỗ trợ Người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để</i>	Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
	<i>thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 200.000 đồng/Người/tháng.”</i> Đồng thời, bỏ nội dung “<i>Tổ công nghệ số cộng đồng thống nhất quyết định việc sử dụng kinh phí được hỗ trợ</i>” tại dự thảo Tờ trình. Nếu cơ quan soạn thảo đề xuất hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông hoặc chi phí hoạt động chung của Tổ thì cần quy định thành nội dung chi riêng, xác định rõ mức chi, đối tượng, chứng từ và nguồn kinh phí, tránh gộp với phụ cấp cá nhân.	
5	Ủy ban nhân dân xã Đăk Pxi (1331/UBND-VHXX ngày 05/8/2026) 1. Ủy ban nhân dân xã Đăk Pxi cơ bản thống nhất với nội dung hồ sơ dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi biên soạn. 2. Đối với dự thảo Nghị quyết <i>2.1. Về căn cứ pháp lý, thể thức và kỹ thuật trình bày:</i> a) Đề nghị bổ sung Luật Chuyển đổi số số 148/2025/QH15 vào phần căn cứ; bổ sung cụm từ “<i>Căn cứ</i>” trước Nghị định số 224/2026/NĐ-CP và Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN. b) Thống nhất cách viết “<i>Tổ công nghệ số cộng đồng</i>”, “<i>Người</i>”; tại Điều 2, đánh số các khoản theo dạng “1.”, “2.” thay cho “1)”, “2)”. <i>2.2. Về phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng:</i> Dự thảo xác định đối tượng áp dụng là Tổ công nghệ số cộng đồng nhưng mức hỗ trợ lại tính theo từng Người. Đề xác định đúng đối tượng trực tiếp thụ hưởng và làm căn cứ thanh toán, đề nghị sửa khoản 2 Điều 1 theo hướng: <i>“Đối tượng áp dụng: Người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn</i>	Như ý kiến xã Minh Long; Sở Khoa học và Công nghệ tiếp thu, hoàn thiện

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
	<i>tỉnh Quảng Ngãi tại các thôn, tổ dân phố có tên trong quyết định thành lập, kiện toàn của Ủy ban nhân dân xã, phường, đặc khu; cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý, cấp phát, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện chính sách.”</i> <i>2.3. Về nội dung và cơ chế hỗ trợ:</i> Khoản 1 Điều 2 cần xác định rõ đây là phụ cấp hỗ trợ cho Người tham gia Tổ theo nội dung m1 tại điểm m khoản 7 Điều 3 Thông tư số 39/2026/TT-BKHCN, không phải khoản khoán kinh phí hoạt động giao cho Tổ tự quyết định sử dụng. Đề nghị điều chỉnh: <i>“Hỗ trợ Người tham gia Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 200.000 đồng/Người/tháng.”</i> Đồng thời, bỏ nội dung <i>“Tổ công nghệ số cộng đồng thống nhất quyết định việc sử dụng kinh phí được hỗ trợ”</i> tại dự thảo Tờ trình. Nếu cơ quan soạn thảo đề xuất hỗ trợ chi phí gói cước viễn thông hoặc chi phí hoạt động chung của Tổ thì cần quy định thành nội dung chi riêng, xác định rõ mức chi, đối tượng, chứng từ và nguồn kinh phí, tránh gộp với phụ cấp cá nhân.	
6	UBND xã Bình Sơn (2045/UBND-VHXX ngày 03/8/2026): Đối với Khoản 1 Điều 2 dự thảo Nghị quyết Nội dung dự thảo: Hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng. Đề nghị sửa đổi: Hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng.	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cẩm
7	Ủy ban nhân dân xã Đăk Hà (3530/UBND-VHXX ngày 02/08/2026) 1. Nội dung đề xuất điều chỉnh tại dự thảo	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cẩm

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
	- Nội dung tại dự thảo: Đề xuất mức hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng tháng là 200.000 đồng/người/tháng. - Nội dung đề xuất điều chỉnh: Đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét nâng mức hỗ trợ lên mức 500.000 đồng/người/tháng.	
8	UBND xã Đông Sơn (1406/UBND ngày 31/7/2026) Nội dung, mức hỗ trợ tại Khoản 1, Điều 2 Dự thảo Nghị quyết: Hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng. Đề nghị điều chỉnh: Hỗ trợ hoạt động Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn, tổ dân phố để thực hiện các nhiệm vụ tuyên truyền, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, với mức hỗ trợ 500.000 đồng/người/tháng. Lý do: Mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng là còn thấp, chưa tương xứng với khối lượng và tính chất công việc của các thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng, chưa bảo đảm bù đắp chi phí đi lại, thông tin liên lạc và các hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, chữ ký số, VNeID và các nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở.	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cẩm
9	Ủy ban nhân dân xã Măng Đen (1427/UBND-VHXX ngày 31/7/2026) 1. Nội dung đề xuất điều chỉnh tại dự thảo - Nội dung tại dự thảo: Đề xuất mức hỗ trợ kinh phí hoạt động hàng tháng là 200.000 đồng/người/tháng. - Nội dung đề xuất điều chỉnh: Đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo xem xét nâng mức hỗ trợ lên 500.000 đồng/người/tháng.	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cẩm
10	UBND xã Ba Tơ (1166/UBND-VHXX ngày 31/7/2026) Qua nghiên cứu dự thảo Nghị quyết Quy định chính sách hỗ trợ hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, địa phương thống nhất với chủ trương ban hành chính sách hỗ trợ nhằm động viên, khuyến khích lực lượng	Đã giải trình ở mục 3 Phường Đăk Cẩm

STT	Tên cơ quan/ Nội dung góp ý	Ý kiến của Sở Khoa học và Công nghệ
	tham gia thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số tại cơ sở. Tuy nhiên, đối với mức hỗ trợ 200.000 đồng/người/tháng, đề nghị cơ quan soạn thảo nghiên cứu, xem xét điều chỉnh theo hướng nâng lên từ 300.000 đồng/người/tháng trở lên để phù hợp với điều kiện thực tế và yêu cầu nhiệm vụ.	
11	Ủy ban nhân dân xã Lân Phong (1317/UBND-VX ngày 30/7/2026) 3. Đề xuất, kiến nghị bổ sung Đề Ủy ban nhân dân cấp xã thuận lợi trong công tác triển khai, phân bổ kinh phí và quyết toán sau khi Nghị quyết có hiệu lực, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét, bổ sung hoặc có văn bản hướng dẫn cụ thể kèm theo về: - Quy trình rà soát, biến động nhân sự: Hướng dẫn cơ chế chi trả trong trường hợp Tổ công nghệ số cộng đồng có sự thay đổi nhân sự (bổ sung, thay thế thành viên) trong tháng/quý. - Cơ chế thanh, quyết toán: Quy định rõ các biểu mẫu, hồ sơ chứng từ cần thiết để thực hiện chi trả phụ cấp hàng tháng cho các thành viên nhằm đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ trên toàn tỉnh.	- Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu rà soát số lượng thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn theo tình hình thực tế của địa phương, tổng hợp nhu cầu kinh phí báo cáo Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh quyết định phân bổ dự toán cho các phường, xã, đặc khu theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước. - Căn cứ dự toán nguồn kinh phí được giao, Ủy ban nhân dân phường, xã, đặc khu chịu trách nhiệm phân bổ kinh phí hoạt động cho các Tổ Công nghệ số cộng đồng; tổ chức triển khai, đánh giá kết quả hoạt động của Tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn; thanh, quyết toán kinh phí hỗ trợ cho thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng vào báo cáo quyết toán thu, chi ngân sách cấp phường xã, đồng thời gửi Sở Tài chính tổng hợp chung quyết toán thu, chi ngân sách nhà nước hàng năm. - Sở Khoa học và Công nghệ phối hợp Sở tài chính hướng dẫn triển khai sau khi Nghị quyết ban hành.